TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2021/HS-ST
Ngày: 28/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thúy Hằng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Kim Hoa
2. Bà Bế Thị Hương

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Bùi Thị Hà Trưng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà*:** Bà Mã Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 132/2021/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 217/2021/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đàm Minh T - (tên gọi khác: không); Sinh ngày: 29/6/1971 tại Quảng Hòa, Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: Thôn 4, Thống Nhất, B, Bình Phước; Tạm trú: tổ 06, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Đàm Quốc V - sinh năm 1938 (đã chết); Họ và tên mẹ: Đàm Thị P - sinh năm 1938 (đã chết); Anh, chị em ruột: có 03 anh em, bị cáo là thứ ba trong gia đình; Vợ: Vũ Thị H (đã ly hôn); Con: Có 02 con, con thứ nhất sinh năm 2000, con thứ hai sinh năm 2002.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 02 tiền án:

- Ngày 20/02/2017 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản;

- Ngày 14/11/2019 Tòa án nhân dân huyện Hòa An xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Nhân thân:

- Năm 1998 Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Năm 2007 Tòa án nhân dân tối cao tại Quảng Nam - Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

- Năm 2012 Uỷ ban nhân dân thị xã Cao Bằng đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 12 tháng.

- Năm 2014 Công an thành phố Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 08/7/2021 đến nay;

"Có mặt tại phiên tòa".

- *Bị hại:* Công ty đầu tư hạ tầng Việt Nam

+ Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Anh S - sinh năm 1978;

Chức vụ: Tổng giám đốc.

+ Đại diện theo ủy quyền: Đỗ Trung H - sinh năm 1990 - Kỹ sư quản lý, giám sát công trình thuộc Công ty đầu tư hạ tầng Việt Nam;

Nơi tạm trú: tổ 05, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; "Vắng mặt, có lý do".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, Công an phường Sông Hiến nhận được đơn trình báo của Đỗ Trung H (sinh năm 1990; trú tại tổ 05, phường S) về việc sáng ngày 14/5/2021 H đi kiểm tra công trình bờ kè trái Sông Hiến đang thi công phát hiện tại công trình bị mất trộm 04 rọ sắt đựng đá xây kè, trị giá tài sản khi mua là 400.000đ/1 rọ. Qua điều tra xác minh, Công an phường Sông Hiến xác định được đối tượng thực hiện vụ trộm cắp tài sản trên là Đàm Minh T (sinh năm 1971; Hộ khẩu thường trú: thôn 4, Thống Nhất, B, Bình Phước; Tạm trú: tổ 06, phường S, thành phố Cao Bằng). Vật chứng thu giữ của vụ án 04 (bốn) rọ sắt mạ kẽm có kích thước 2x1x1m đã được gấp lại có trọng lượng 52kg.

Ngày 14/5/2021, Công an phường Sông Hiến chuyển toàn bộ hồ sơ đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Chiều ngày 13/5/2021 Đàm Minh T quan sát thấy công nhân đang thi công công trình bờ kè Sông Hiến thuộc tổ 6, phường S, thành phố Cao Bằng để lại một số rọ sắt hình khối làm bằng thép lưới tại công trình mà không có ai trông giữ nên đã nảy sinh ý định lấy trộm số rọ sắt đó về tháo ra rào lại mảnh vườn gần nơi ở của T để nuôi gà. Khoảng 04 giờ ngày 14/5/2021, T một mình đi bộ ra khu vực xây dựng bờ kè trái Sông Hiến. Tại đây, T thấy có khoảng 06 - 07 rọ sắt làm bằng thép lưới B40 hình khối chữ nhật, quan sát xung quanh không có người nên T gấp gọn từng cái rọ sắt lại rồi lần lượt vác mỗi lần 01 cái rọ đem về cất giấu ở tầng âm nhà bà Nguyễn Thị T (chị dâu của T) nơi T đang sinh sống. Khi lấy được 04 rọ sắt T không tiếp tục lấy

nữa mà lên giường đi ngủ. Khoảng 09 giờ sáng cùng ngày, Công an phường Sông Hiến đã triệu tập T đến trụ sở Công an phường Sông Hiến để làm việc. Tại công an T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra đại diện theo ủy quyền của bị hại anh Đỗ Trung H trình bày: H làm việc cho công ty đầu tư hạ tầng Việt Nam giữ chức vụ quản lý giám sát công trình kè bờ trái Sông Hiến, thành phố Cao Bằng. Ngày 13/5/2021 sau khi làm việc xong công nhân tại công trình có cất một số rọ sắt làm bằng thép B40 cách lán công nhân ở khoảng 15-20m. Đến khoảng 7 giờ 30 phút ngày 14/5/2021 công nhân quản lý số rọ sắt tại công trình báo cho H biết công trình bị mất trộm 04 rọ sắt. H cho công nhân đi tìm xung quanh và đã tìm thấy 04 rọ sắt tại tầng âm của nhà một người đàn ông tên T ở gần đó, H đã đến Công an phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng để trình báo sự việc. Công an phường đã triệu tập người có tên T lên làm việc. Tại cơ quan công an T khai nhận là người lấy trộm số rọ sắt của công trình vào rạng sáng ngày 14/5/2021; 04 rọ sắt bị mất trộm là tài sản của công ty, rọ sắt bị mất là rọ sắt hình khối (hình chữ nhật) cao 1m, dài 2m, rộng 1m. Công ty mua từ đầu năm 2021 với giá 400.000đ/1rọ, vật liệu làm bằng thép B40, mỗi rọ trọng lượng khoảng 12-13kg, 04 rọ sắt đều còn mới chưa qua sử dụng. Ngoài bị mất 04 rọ sắt ra công trình không bị mất thêm tài sản nào khác. Sau khi biết tài sản của công ty bị mất trộm, Công ty đã ủy quyền cho H (bằng văn bản) đại diện giải quyết vụ việc. H đề nghị cơ quan công an xử lý T theo quy định của pháp luật và đề nghị được nhận lại số tài sản bị mất.

Ngày 20/5/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng yêu cầu định giá tài sản số 129 xác định giá trị tài sản Đàm Minh T đã trộm cắp. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 35/KL-TCKH ngày 26/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: Giá trị tài sản còn lại là 1.560.000 đồng (một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tiến hành tra cứu tiền án, tiền sự đối với Đàm Minh T xác định: Ngày 14/11/2019 Đàm Minh T bị Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, hiện chưa được xóa án tích. Do vậy, hành vi trộm cắp lần này của Đàm Minh T đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự với yếu tố định tội.

Hành vi của Đàm Minh T đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại bản cáo trạng số 129/CT - VKSTP ngày 10 tháng 9 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Đàm Minh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của Đàm Minh T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận về hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và thừa nhận: Khoảng 04 giờ ngày 14/5/2021, T được lấy 04 rọ sắt làm bằng thép lưới B40 ở khu vực xây dựng bờ kè trái Sông Hiến thành phố

Cao Bằng đem về cất giấu ở tầng âm nhà Nguyễn Thị T (là chị dâu của T) nơi T đang sinh sống. Khoảng 09 giờ sáng cùng ngày, Công an phường Sông Hiến đã triệu tập T đến trụ sở Công an phường Sông Hiến để làm việc, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đàm Minh T và bị hại nhất trí với kết luận định giá tài sản và không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng.

Lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của bị hại vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt), đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật.

Vật chứng bị thu giữ 04 rọ sắt làm bằng thép lưới B40 là vật chứng của vụ án đã được trả lại cho đại diện theo ủy quyền của bị hại, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì đối với tài sản bị thu giữ.

Tại phiên toà Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đàm Minh T về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố, bị cáo Đàm Minh T phạm tội trộm cắp tài sản; Về hình phạt chính, đề nghị xử phạt bị cáo Đàm Minh T với mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự đại diện bị hại đã nhận lại tài sản nên không đặt ra việc xem xét bồi thường đối với bị cáo; Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Khi nói lời sau cùng bị cáo biết hành vi bị cáo thực hiện là sai trái, là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra đại diện theo ủy quyền của bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đàm Minh T thừa nhận về hành vi phạm tội của mình. Khoảng 04 giờ ngày 14/5/2021, T một mình đi bộ ra khu vực xây dựng bờ kè trái Sông Hiến. T thấy có một số rọ sắt làm bằng thép lưới B40 hình khối chữ nhật, quan sát xung quanh không có người trông giữ nên T đã nảy sinh ý định lấy trộm số rọ sắt đó, T gấp gọn từng cái rọ sắt lại rồi lần lượt vác mỗi lần 01 cái rọ đem về cất giấu ở tầng âm nhà Nguyễn Thị T (chị dâu của T) nơi T đang sinh sống. Khi lấy được 04 rọ sắt T không tiếp tục lấy nữa rồi lên giường đi ngủ. Khoảng 09 giờ sáng cùng ngày, Công an phường Sông Hiến đã triệu tập T đến trụ sở Công an phường Sông Hiến để làm việc, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, T thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội. Mục đích bị cáo trộm cắp tài sản (04 rọ sắt) đem về để rào vườn nuôi gà, bị cáo thừa nhận hành vi lấy trộm 04 rọ sắt do một mình thực hiện không có ai cùng tham gia với bị cáo. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Khoảng 04 giờ ngày 14/5/2021 Đàm Minh T đã thực hiện hành vi trộm cắp 04 rọ sắt đựng đá xây kè tại khu vực công trình bờ kè Sông Hiến thuộc tổ 6, phường S, thành phố Cao Bằng nhằm mục đích phục vụ nhu cầu của bản thân. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 1.560.000 đồng (một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng). Đàm Minh T có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Đàm Minh T đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu (không có người trông coi) lấy trộm tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự. Mục đích của bị cáo trộm cắp tài sản là để phục vụ cho nhu cầu của cá nhân (đem về rào vườn nuôi gà). Bị cáo nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án này Hội đồng xét xử xác định bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 1.560.000 đồng (một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng), mặc dù giá trị tài sản bị cáo trộm cắp được dưới 2.000.000đ, chưa đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản (ngày 14/11/2019 Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù) chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Đây là yếu tố định tội quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy, hành vi phạm tội lần này của Đàm Minh T đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án trộm cắp tài sản do một mình bị cáo Đàm Minh T thực hiện. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn đáp ứng cho nhu cầu cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Giá trị tài sản bị cáo trộm

cắp là 1.560.000 đồng (một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Đàm Minh T về tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (phạm tội thuộc trường hợp định tội) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, một mình bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những chỉ xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 1.560.000 đồng (một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp định tội, thực hiện hành vi phạm tội dưới hình thức lỗi cố ý trực tiếp, mục đích trộm cắp phục vụ cho nhu cầu của cá nhân (mục đích vụ lợi). Vì vậy, việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là đúng và cần thiết. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật, có như vậy mới đảm bảo được sự nghiêm minh của pháp luật và đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Đàm Minh T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, do muốn đáp ứng nhu cầu của cá nhân, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản, chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo đã nhiều lần (03 lần) bị Tòa án kết án về tội Trộm cắp tài sản, 01 lần bị kết án về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ và đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc. Ngày 20/02/2017 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 14/11/2019 Tòa án nhân dân huyện Hòa An xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài (chưa được xóa án tích). Năm 1998 Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Năm 2007 Tòa án nhân dân tối cao tại Quảng Nam - Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; Năm 2012 Uỷ ban nhân dân thị xã Cao Bằng đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 12 tháng; Năm 2014 Công an thành phố Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Xét nhân thân bị cáo là rất xấu, là đối tượng nghiện ma túy. Mặc dù đã được cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình, vẫn không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận về hành vi mình đã thực hiện (được lấy trộm 04 rọ sắt tại khu vực xây dựng bờ kè trái sông Hiến). Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" được quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ này.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đàm Minh T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Đàm Minh T với mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo T là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

[6] Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình, xã hội và làm gương cho người khác.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Vì vậy, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đàm Minh T.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đối với tài sản là 04 rọ sắt, quá trình điều tra đã thu hồi được tài sản và xác định chủ sở hữu là Công ty đầu tư hạ tầng Việt Nam - đại diện theo ủy quyền của bị hại là anh Đỗ Trung H. Cơ quan Công an đã tiến hành trả lại số tài sản trên cho anh H theo biên bản trả lại tài sản ngày 16/8/2021. Xét thấy, việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu của cơ quan Công an là đúng theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt (có lý do), có đơn xin xét xử vắng mặt, đã nhận lại tài sản bị mất (04 rọ sắt) và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về bồi thường.

[9] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Không có nên không đặt vấn đề xem xét xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Đàm Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Đàm Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt: Bị cáo Đàm Minh T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08/7/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Không có.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Bị cáo Đàm Minh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Bị cáo (có mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa (có lý do) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thúy Hằng